ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG MỸ HÀO**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 736 /BC-UBND	*Mỹ Hào, ngày 14 tháng 11 năm 2026*

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP, Kế hoạch số 27/KH-UBND năm 2026 và tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2027

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Công văn số 7523/STC-TCDNKTTT&TN ngày 12/11/2026 của Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên; Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ, Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 29/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên và Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 06/02/2026 của UBND phường Mỹ Hào, UBND phường báo cáo tình hình, kết quả thực hiện và tham gia ý kiến như sau:

PHẦN I. BÁO CÁO THEO ĐỀ CƯƠNG PHỤ LỤC 1

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 02/NQ-CP NĂM 2026

1. Công tác ban hành các Kế hoạch triển khai thực hiện

UBND phường Mỹ Hào đã ban hành Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 06/02/2026 về triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2026 trên địa bàn phường. Kế hoạch bám sát Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch số 27/KH-UBND của UBND tỉnh; xác định nhiệm vụ, tiến độ, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và trách nhiệm thực hiện theo phương châm "6 rõ", phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến và quán triệt tinh thần, nội dung Nghị quyết, Kế hoạch đến cán bộ, doanh nghiệp và người dân

UBND phường tổ chức quán triệt nội dung Nghị quyết, Kế hoạch đến cán bộ, công chức và các bộ phận chuyên môn thông qua hội nghị, giao ban, sinh hoạt chuyên đề. Công tác tuyên truyền đến doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người dân được lồng ghép qua hệ thống truyền thanh cơ sở, Trang thông tin điện tử, nhóm Zalo cộng đồng, tổ dân phố và hoạt động hướng dẫn trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

Nội dung tập trung vào cải cách thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ, thanh toán không dùng tiền mặt, chuyển đổi số, công khai minh bạch quy trình giải quyết hồ sơ và chấp hành pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

3. Sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện

UBND phường tăng cường phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công, tổ dân phố và các tổ chức đoàn thể trong triển khai nhiệm vụ. Các đơn vị phối hợp giải quyết các vấn đề liên quan đến thủ tục hành chính, đăng ký hộ kinh doanh, đất đai, xây dựng, môi trường, an toàn thực phẩm và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp. Đối với nội dung vượt thẩm quyền, phường tổng hợp, phối hợp và kiến nghị cơ quan chuyên môn cấp trên xem xét, giải quyết.

4. Những nội dung khác

UBND phường duy trì công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính. Việc cải thiện môi trường kinh doanh được gắn với nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, kỷ luật, kỷ cương hành chính và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO TRONG NGHỊ QUYẾT SỐ 02/NQ-CP NĂM 2026

2.1. Công tác hoàn thiện thể chế và pháp lý

a) Rà soát, kiến nghị hoàn thiện quy định pháp luật

UBND phường thường xuyên rà soát các quy định, quy trình và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, "điểm nghẽn" phát sinh trong thực tiễn để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý. Việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; công khai thành phần hồ sơ, thời hạn, phí và lệ phí theo quy định.

UBND phường thực hiện quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền; hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện các quy định về đăng ký kinh doanh, đất đai, xây dựng, môi trường, an toàn thực phẩm và các quy định liên quan. Việc thực thi pháp luật được thực hiện theo hướng công khai, minh bạch, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; không tự đặt thêm điều kiện kinh doanh hoặc yêu cầu hồ sơ ngoài quy định.

b) Quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện

UBND phường thực hiện quản lý, hướng dẫn các cơ sở kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý theo đúng chức năng, thẩm quyền; phối hợp tuyên truyền, kiểm tra việc chấp hành quy định về an toàn thực phẩm, công thương và các lĩnh vực có liên quan. Trong 10 tháng năm 2026, phường kiểm tra 72 cơ sở an toàn thực phẩm, cấp 15 giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Lĩnh vực công thương tiếp nhận, giải quyết 04 hồ sơ và cấp 03 giấy phép bán lẻ hàng hóa.

UBND phường thực hiện rà soát, quản lý và hướng dẫn hoạt động kinh doanh có điều kiện theo chức năng, thẩm quyền; đối với nội dung thuộc thẩm quyền cơ quan cấp trên, UBND phường phối hợp, tổng hợp vướng mắc và kiến nghị xử lý theo quy định.

2.2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Chuyển đổi mô hình phục vụ

Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp tục thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID để nộp hồ sơ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 26/10/2026, Trung tâm tiếp nhận 36.158 hồ sơ, 100% hồ sơ được tiếp nhận trực tuyến.

Tỷ lệ hồ sơ được số hóa và kết quả giải quyết đạt 100%; tỷ lệ thanh toán trực tuyến đối với hồ sơ có nghĩa vụ tài chính đạt 100%, tương ứng 33.993/33.993 hồ sơ. Tỷ lệ hồ sơ được xử lý hoàn toàn trên môi trường số/dữ liệu được phản ánh qua tỷ lệ số hóa và thanh toán trực tuyến nêu trên; số liệu phân loại riêng hồ sơ xử lý hoàn toàn trên môi trường số chưa được tài liệu đầu vào thống kê độc lập.

b) Hiệu quả giải quyết TTHC

Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 29/9/2026, UBND phường đã hoàn thành 39/42 nhiệm vụ cải cách hành chính, đạt 92,8% kế hoạch. Trong kỳ, Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận 36.577 hồ sơ, trong đó 36.577 hồ sơ trực tuyến; đã giải quyết trước hạn, đúng hạn 36.456 hồ sơ, đạt 99,66%; tỷ lệ thanh toán trực tuyến và số hóa hồ sơ đều đạt 100%.

Trung tâm Phục vụ hành chính công duy trì hỗ trợ tại nhà đối với người cao tuổi, người khuyết tật; bố trí hỗ trợ ngoài giờ hành chính và ngày nghỉ đối với một số thủ tục khai sinh, khai tử. UBND phường chú trọng theo dõi tiến độ, trách nhiệm giải trình và thông báo kết quả giải quyết hồ sơ. Các sáng kiến chuyển từ tư duy "bị động" sang "chủ động phục vụ" gồm hỗ trợ người dân nộp hồ sơ trực tuyến tại Trung tâm, duy trì tổ công nghệ số cộng đồng, thông báo tiến độ qua điện thoại/nhóm Zalo, hướng dẫn thanh toán trực tuyến và hỗ trợ nhóm yếu thế

2.3. Khơi thông nguồn lực và hỗ trợ doanh nghiệp

a) Tiếp cận nguồn lực

Về đất đai, mặt bằng sản xuất, kinh doanh: trên địa bàn có 11 công trình, dự án chuyển tiếp đang triển khai; trong năm 2026, UBND phường đã phê duyệt chủ trương đầu tư 45 công trình, dự án với tổng mức đầu tư 541,1 tỷ đồng. Phường đã thu hồi 29.026,8 m² đất nông nghiệp và 635,4 m² đất ở tại đô thị để thực hiện các dự án; phối hợp hoàn thiện hồ sơ thành lập Cụm công nghiệp Phan Đình Phùng 1 và Cụm công nghiệp Phan Đình Phùng 2.

Các dự án và công tác chuẩn bị cụm công nghiệp tạo tiền đề hình thành không gian sản xuất, thu hút cơ sở sản xuất, doanh nghiệp đầu tư khi được cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Tuy nhiên, công tác giải phóng mặt bằng, xác định nguồn gốc sử dụng đất và hoàn thiện hồ sơ đất đai còn khó khăn; chưa có số liệu riêng về diện tích nhà, đất công bố trí cho doanh nghiệp và số doanh nghiệp được tiếp cận mặt bằng.

Về vốn và nguồn lực tài chính: tổng thu ngân sách trên địa bàn 10 tháng đầu năm 2026 đạt 1.531,675 tỷ đồng; thu các sắc thuế thường xuyên (không kể tiền sử dụng đất) đạt 57,402 tỷ đồng; thu tiền sử dụng đất đạt 873,354 tỷ đồng. Thu ngân sách phường được hưởng theo phân cấp đạt 862,744 tỷ đồng, trong đó thu thường xuyên đạt 30,188 tỷ đồng và thu tiền sử dụng đất đạt 231,638 tỷ đồng. Thuế thu nhập cá nhân đạt 101% dự toán; phí, lệ phí đạt 161%; thu tiền thuê đất, thuê mặt nước đạt 102%; thu khác ngân sách đạt 497%. Thu khu vực kinh tế ngoài quốc doanh đạt 73% dự toán; thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đạt 68% dự toán.

Số liệu dư nợ, tăng trưởng tín dụng khu vực kinh tế tư nhân, dư nợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; số doanh nghiệp, cá nhân được miễn giảm thuế, phí và số tiền miễn giảm thuộc phạm vi tổng hợp của cơ quan ngân hàng, cơ quan thuế; phường chưa có dữ liệu chi tiết để thống kê.

Về đào tạo và cung ứng nhân lực: tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 92,65%; tỷ lệ lao động có việc làm đạt trên 90%; tỷ lệ lao động trong lĩnh vực nông nghiệp còn 4,4% trong 10 tháng đầu năm 2026. Phường tuyên truyền, phổ biến chính sách đào tạo nghề, việc làm; khuyến khích doanh nghiệp, hộ kinh doanh tham gia các chương trình bồi dưỡng quản trị, kỹ năng điều hành, STEM, ngoại ngữ và kỹ năng số.

b) Thúc đẩy đổi mới và phát triển bền vững

Báo cáo thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW (số liệu đến tháng 10/2026) cho biết trên 95% hộ kinh doanh trên địa bàn đã mở tài khoản ngân hàng, kê

khai thuế điện tử; các cửa hàng, hộ kinh doanh đã trang bị mã QR để thanh toán không dùng tiền mặt; 100% cơ quan điện, nước, viễn thông cho phép thanh toán qua kênh điện tử. UBND phường đồng thời tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ sản xuất kinh doanh đưa sản phẩm lên sàn thương mại điện tử. Tuy nhiên, báo cáo cũng nêu một bộ phận hộ kinh doanh còn hạn chế về kỹ năng số, marketing trực tuyến, quảng bá thương hiệu và kỹ năng tư vấn, chốt đơn hàng.

UBND phường tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh ứng dụng nền tảng số, thanh toán điện tử, hóa đơn điện tử, thương mại điện tử và quảng bá sản phẩm trên môi trường mạng. Chuyển đổi số trong giải quyết TTHC được triển khai đồng bộ; 100% hồ sơ tiếp nhận trực tuyến, tỷ lệ số hóa hồ sơ và kết quả đạt 100%, thanh toán trực tuyến đối với hồ sơ có nghĩa vụ tài chính đạt 100%.

Công tác quản lý môi trường, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải được duy trì; khối lượng rác thải sinh hoạt thu gom, vận chuyển, xử lý đạt trên 2.000 tấn. Phường tuyên truyền, khuyến khích cơ sở sản xuất, kinh doanh áp dụng công nghệ sạch, tiết kiệm năng lượng, giảm chất thải và phát triển bền vững.

Các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh được triển khai chủ yếu thông qua hướng dẫn thủ tục đăng ký kinh doanh, thuế, an toàn thực phẩm, môi trường; tuyên truyền tiếp cận các chương trình hỗ trợ về quản trị, kế toán, thuế, nhân sự, tư vấn pháp lý và kê khai, nộp thuế điện tử. Tài liệu hiện có chưa lượng hóa số doanh nghiệp được hỗ trợ theo từng chương trình.

c) Hệ sinh thái dịch vụ hỗ trợ

UBND phường phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp thông tin, hướng dẫn thủ tục hành chính, hỗ trợ pháp lý và tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp, hộ kinh doanh. Các kênh hỗ trợ gồm Trung tâm Phục vụ hành chính công, bộ phận chuyên môn, tổ dân phố, tổ công nghệ số cộng đồng và các kênh thông tin điện tử.

Hoạt động thương mại - dịch vụ và kinh doanh cá thể tiếp tục đóng góp đáng kể vào kinh tế địa phương. Giá trị sản xuất khu vực hộ kinh doanh cá thể trong công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp đạt 431,96 tỷ đồng; giá trị sản xuất thương mại - dịch vụ đạt 7.327,56 tỷ đồng, trong đó thương mại đạt 5.991,73 tỷ đồng trong 10 tháng đầu năm 2026. Phường tiếp tục phối hợp, kết nối và tạo điều kiện để doanh nghiệp tiếp cận các dịch vụ tư vấn, hỗ trợ kinh doanh phù hợp với nhu cầu thực tế.

2.4. Kết quả công tác thanh tra, kiểm tra (bao gồm cả kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa), trong đó: đánh giá mức độ giảm gánh nặng (thời gian, chi phí) cho doanh nghiệp

Trong 10 tháng năm 2026, phường kiểm tra 72 cơ sở an toàn thực phẩm và cấp 15 giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Lĩnh vực công thương tiếp nhận, giải quyết 04 hồ sơ và cấp 03 giấy phép bán lẻ hàng hóa. Hoạt động kiểm tra, hướng dẫn được thực hiện theo chức năng, thẩm quyền nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người kinh doanh, người tiêu dùng.

UBND phường chú trọng thực hiện kiểm tra theo quy định, hạn chế trùng lặp, chồng chéo, không gây phiền hà cho doanh nghiệp và người dân; nội dung thanh tra chuyên ngành do cơ quan có thẩm quyền thực hiện. Việc tiếp nhận hồ sơ trực tuyến, số hóa hồ sơ và kết quả, thanh toán trực tuyến góp phần giảm số lần đi lại, giảm giấy tờ và thời gian thực hiện thủ tục cho người dân, doanh nghiệp. Phường tiếp tục phối hợp các cơ quan liên quan để hạn chế trùng lặp, chồng chéo trong kiểm tra, góp phần giảm chi phí tuân thủ.

III. ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH, NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH

1. Kết quả phát triển doanh nghiệp

Công tác hỗ trợ thành lập và hoạt động sản xuất, kinh doanh tiếp tục được quan tâm thông qua việc hướng dẫn, tiếp nhận và giải quyết thủ tục đăng ký hộ kinh doanh, hỗ trợ tiếp cận thông tin, chính sách và các điều kiện kinh doanh theo quy định.. Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 26/10/2026, Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận 1.483 hồ sơ thuộc lĩnh vực thành lập và hoạt động hộ kinh doanh.

Hoạt động của khu vực hộ kinh doanh tiếp tục đóng góp vào phát triển kinh tế địa phương; giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp của hộ kinh doanh cá thể đạt 431,96 tỷ đồng; giá trị sản xuất thương mại - dịch vụ đạt 7.327,56 tỷ đồng, trong đó thương mại đạt 5.991,73 tỷ đồng trong 10 tháng đầu năm 2026. UBND phường tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho hộ kinh doanh duy trì, mở rộng hoạt động và từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả kinh doanh.

Công tác hỗ trợ doanh nghiệp gia nhập, tái gia nhập thị trường và hạn chế doanh nghiệp rút lui được thực hiện thông qua cải cách thủ tục hành chính, hướng dẫn chính sách và tháo gỡ khó khăn theo thẩm quyền; UBND phường phối hợp cơ quan chuyên môn để hỗ trợ doanh nghiệp trong quá trình hoạt động.

2. Mức độ cải thiện các chỉ số quốc tế về môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh

UBND phường triển khai các nhiệm vụ cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh gắn với cải cách hành chính, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng phục vụ và hỗ trợ hoạt động sản xuất, kinh doanh. Kết quả thực hiện được thể hiện qua việc ban hành Kế hoạch số 235/KH-UBND ngày 01/7/2026 về cải thiện PAR Index, SIPAS, PAPI giai đoạn 2026-2030; ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai PAR Index, PAPI và DDCI; đồng thời đẩy mạnh số hóa hồ sơ, dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt.

Các hoạt động nêu trên góp phần cải thiện điều kiện thực hiện thủ tục, tính công khai, minh bạch và khả năng tiếp cận dịch vụ công của người dân, doanh nghiệp; đồng thời hỗ trợ cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và năng lực cạnh tranh trên địa bàn.

3. Mức độ cải thiện các chỉ số phản ánh cảm nhận của người dân, doanh nghiệp đối với hoạt động của chính quyền các cấp liên quan đến môi trường đầu tư kinh doanh như PAR Index, SIPAS, PAPI, PII, DTI

UBND phường chú trọng nâng cao chất lượng phục vụ, công khai quy trình, thời hạn giải quyết thủ tục hành chính; duy trì tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị; hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Trung tâm phục vụ Hành chính công duy trì hỗ trợ tại nhà đối với người cao tuổi, người khuyết tật; bố trí hỗ trợ ngoài giờ hành chính và ngày nghỉ đối với một số thủ tục khai sinh, khai tử; thông báo tiến độ, hướng dẫn người dân qua các kênh phù hợp.

Cùng với đó, UBND phường tiếp tục triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, phổ cập kỹ năng số, duy trì hoạt động của tổ công nghệ số cộng đồng và thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt. Các kết quả này góp phần nâng cao mức độ hài lòng, niềm tin và khả năng tiếp cận dịch vụ công. Việc đánh giá chính thức các chỉ số PAR Index, SIPAS, PAPI, PII và DTI được thực hiện theo kết quả công bố, phương pháp và thẩm quyền của cơ quan có trách nhiệm.

IV. HẠN CHẾ, TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, tồn tại

a) Một số mục tiêu, chỉ tiêu về phát triển doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh và cải thiện các chỉ số môi trường kinh doanh cần tiếp tục được quan tâm thực hiện; kết quả phát triển khu vực doanh nghiệp, hộ kinh doanh chưa đồng đều, sức chống chịu và năng lực mở rộng sản xuất, kinh doanh còn chịu tác động của thị trường.

b) Việc triển khai một số quy định, thủ tục liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư, đất đai và giải phóng mặt bằng còn phát sinh khó khăn; tiến độ một số dự án và giải ngân vốn đầu tư công còn chậm. Tổng kế hoạch vốn đầu tư công tỉnh giao là 926,357 tỷ đồng; vốn đã phân bổ 455,807 tỷ đồng; ước giải ngân đến hết tháng 10/2026 đạt 223,967 tỷ đồng, bằng 24,18% kế hoạch tỉnh giao và 49,14% kế hoạch đã phân bổ.

c) Chất lượng tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ giữa các bộ phận, lĩnh vực có lúc chưa đồng đều; công tác phối hợp, cập nhật dữ liệu và theo dõi tiến độ ở một số nhiệm vụ cần tiếp tục được tăng cường. Trong giải quyết thủ tục hành chính vẫn phát sinh 09 hồ sơ quá hạn trên tổng số 36.093 hồ sơ đã giải quyết đến ngày 26/10/2026.

d) Một số khó khăn khác gồm: hệ thống thông tin, nền tảng dùng chung có thời điểm chưa ổn định; dữ liệu chuyên ngành còn phân tán, kết nối và chia sẻ chưa đồng bộ; nhân lực chuyên sâu về công nghệ thông tin, chuyển đổi số và hỗ trợ doanh nghiệp còn hạn chế; một bộ phận hộ kinh doanh chưa đồng đều về kỹ năng số, thương mại điện tử và quản trị.

2. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan: Tình hình kinh tế, thị trường trong nước và quốc tế còn diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến đơn hàng, thị trường tiêu thụ, chi phí nguyên vật liệu và vận chuyển. Một số nhiệm vụ đầu tư phụ thuộc tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng, xác minh nguồn gốc đất và hoàn thiện thủ tục. Dữ liệu về doanh nghiệp, tín dụng, miễn giảm thuế và một số chương trình hỗ trợ do cơ quan chuyên môn cấp trên quản lý; nền tảng và hệ thống thông tin dùng chung có thời điểm chưa ổn định.

b) Nguyên nhân chủ quan: Khối lượng công việc ở cấp phường tăng, công chức phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ; nhân lực chuyên sâu và điều kiện trang thiết bị ở một số lĩnh vực còn hạn chế. Công tác phối hợp, tham mưu, đôn đốc và cập nhật dữ liệu có thời điểm chưa kịp thời; việc nắm bắt, tổng hợp khó khăn của doanh nghiệp, hộ kinh doanh cần được thực hiện thường xuyên, sâu sát hơn.

V. BÀI HỌC KINH NGHIỆM VÀ KIẾN NGHỊ

1. Bài học kinh nghiệm

Thứ nhất, phải xác định cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh là nhiệm vụ thường xuyên, gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện; phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ đầu mối, rõ tiến độ và rõ sản phẩm.

Thứ hai, cải cách thủ tục hành chính phải lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; chú trọng giảm thời gian, chi phí thực hiện thủ tục, công khai minh bạch quy trình và nâng cao trách nhiệm giải trình.

Thứ ba, cần tăng cường phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn và cơ quan cấp trên; kịp thời tổng hợp, phân loại và kiến nghị xử lý những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền.

Thứ tư, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và khai thác dữ liệu trong chỉ đạo, điều hành; đồng thời quan tâm đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng cho cán bộ và hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

2. Kiến nghị

a) Những giải pháp tại Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2026 cần tiếp tục thực hiện: tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ và thanh toán trực tuyến; tăng cường đối thoại, tiếp nhận và xử lý kiến nghị; phối hợp tháo gỡ khó khăn về đất đai, giải phóng mặt bằng, thủ tục đầu tư; hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh tiếp cận thông tin, chính sách và nguồn lực. Lý do: đây là những nhiệm vụ trực tiếp tác động đến thời gian, chi phí tuân thủ và điều kiện hoạt động sản xuất, kinh doanh.

b) Những giải pháp không cần tiếp tục thực hiện trong giai đoạn tới: đối với những cách làm, quy trình không còn phù hợp hoặc đã được thay thế bằng quy trình điện tử, cơ chế liên thông và phương thức quản lý mới, đề nghị rà soát, chấm dứt hoặc điều chỉnh để tránh trùng lặp, phát sinh thủ tục và chi phí không cần thiết; việc xem xét cụ thể thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

c) Bổ sung các giải pháp cần chú trọng: tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu về doanh nghiệp, hộ kinh doanh, đất đai, tín dụng, thuế và lao động; thống nhất biểu mẫu, phương pháp thống kê; tăng cường tập huấn kỹ năng số, quản trị, kế toán, thuế, pháp luật và tiêu chuẩn chất lượng; xây dựng cơ chế hỗ trợ phù hợp với doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh.

PHẦN II. THAM GIA Ý KIẾN ĐỐI VỚI ĐỀ CƯƠNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT SỐ 02/NQ-CP NĂM 2027 (PHỤ LỤC 2)

UBND phường Mỹ Hào nhất trí với đề cương dự thảo Nghị Quyết số 02/NQ-CP năm 2027

Trên đây là Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP và Kế hoạch số 27/KH-UBND năm 2026; đồng thời là nội dung tham gia ý kiến của UBND phường Mỹ Hào đối với Đề cương dự thảo Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2027. UBND phường kính gửi Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Lưu: VT, KT,HT&ĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG MỸ HÀO T.HƯNG YÊN

Nguyễn Thế Thành